

TÊN DOANH NGHIỆP:.....
Địa chỉ:.....
Số thoại:.....

SỐ LIỆU VỀ TÌNH HÌNH LAO ĐỘNG, TRANH CHẤP LAO ĐỘNG
VÀ ĐỜI SỐNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG KCN VÀ KKT

Kính gửi: Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong

1. Doanh nghiệp (DN đánh dấu X vào ô tương ứng cho trường hợp "Có" thực hiện các chỉ tiêu)

STT	Chỉ tiêu	Loại hình		
		Doanh nghiệp nhà nước	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Doanh nghiệp dân doanh
1	DN có tổ chức công đoàn			
2	DN có Thỏa ước lao động tập thể			
3	DN hỗ trợ nhà ở cho công nhân			
a	trong đó: - Xây nhà cho công nhân ở miễn phí			
b	- Xây nhà cho công nhân thuê theo mức giá của doanh nghiệp			
c	- Hỗ trợ tiền thuê nhà cho công nhân			

2. Lao động Đơn vị tính: người

STT	Chỉ tiêu	Loại hình											
		Doanh nghiệp nhà nước				Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				Doanh nghiệp dân doanh			
		Đầu kỳ	Tăng	Giảm	Cuối kỳ	Đầu kỳ	Tăng	Giảm	Cuối kỳ	Đầu kỳ	Tăng	Giảm	Cuối kỳ
	Tổng số lao động												
1	Số LĐ đã giao kết HĐLĐ												
2	Số LĐ chưa giao kết HĐLĐ												
3	Số LĐ không thuộc diện giao kết HĐLĐ (thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty, thành viên Hội đồng quản lý, Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó tổng Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng trong DNNN)												

3. Tiền lương, thu nhập Đơn vị tính: nghìn đồng/người/tháng

STT	Chỉ tiêu	Loại hình					
		Doanh nghiệp nhà nước		Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		Doanh nghiệp dân doanh	
		Kỳ trước	Kỳ này	Kỳ trước	Kỳ này	Kỳ trước	Kỳ này
1	Tiền lương và các khoản phụ cấp có tính chất lương						
a	- Cao nhất						
b	- Thấp nhất						
c	- Bình quân						
2	Thu nhập (gồm tiền lương, tiền thưởng và các khoản phúc lợi khác)						
a	- Cao nhất						
b	- Thấp nhất						

c	- Bình quân					
---	-------------	--	--	--	--	--

4. Tình hình nhà ở

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Loại hình											
			Doanh nghiệp nhà nước				Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				Doanh nghiệp dân doanh			
			Đầu kỳ	Tăng	Giảm	Cuối kỳ	Đầu kỳ	Tăng	Giảm	Cuối kỳ	Đầu kỳ	Tăng	Giảm	Cuối kỳ
1	Số LĐ thuê nhà của nhà nước	người												
2	Số LĐ thuê nhà của doanh nghiệp	người												
3	Số LĐ thuê nhà dân (nhà trọ)	người												
4	Chi phí thuê nhà bình quân	nghìn												
a	- Mức thuê nhà ở nhà nước xây	đồng/												
b	- Mức thuê nhà ở doanh nghiệp xây	người/												
c	- Mức thuê nhà ở nhà dân	tháng												

Ghi chú:

Kỳ báo cáo	Đầu kỳ	Cuối kỳ	Kỳ trước	Kỳ này
6 tháng	tháng 01	tháng 6	6 tháng năm trước	6 tháng năm báo cáo
1 năm	tháng 01	tháng 12	năm trước	năm báo cáo

Khánh Hòa, ngày.....tháng.....năm.....
Người sử dụng lao động